

Số: 59/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 11 tháng 08 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

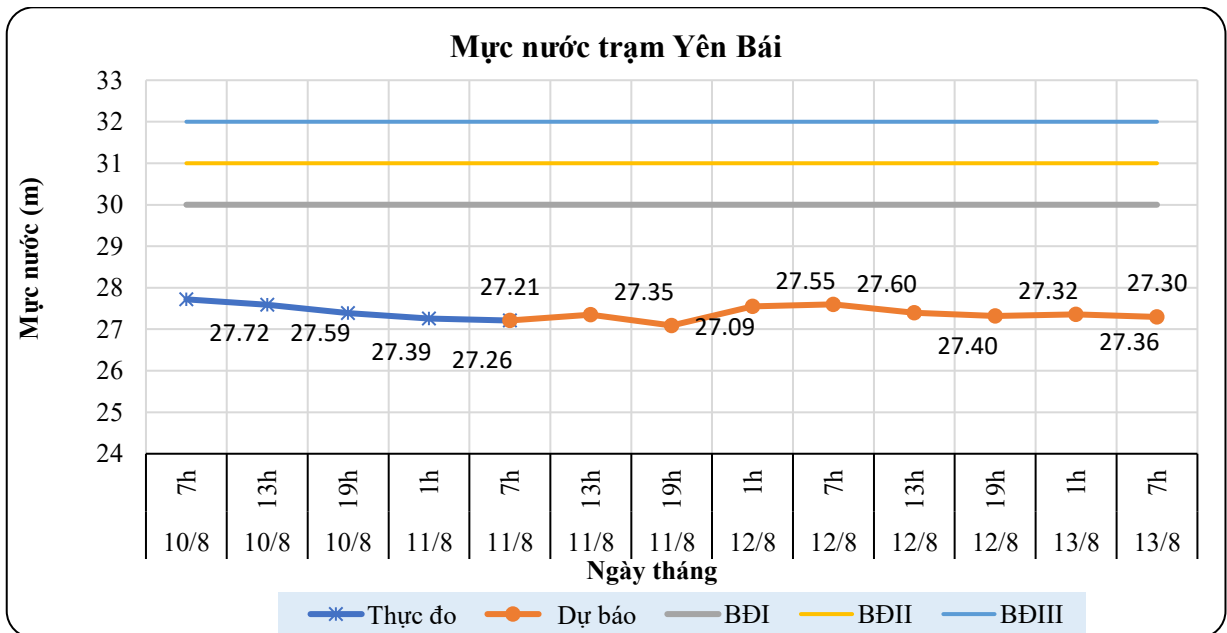
I.1. Trạm Yên Bái

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

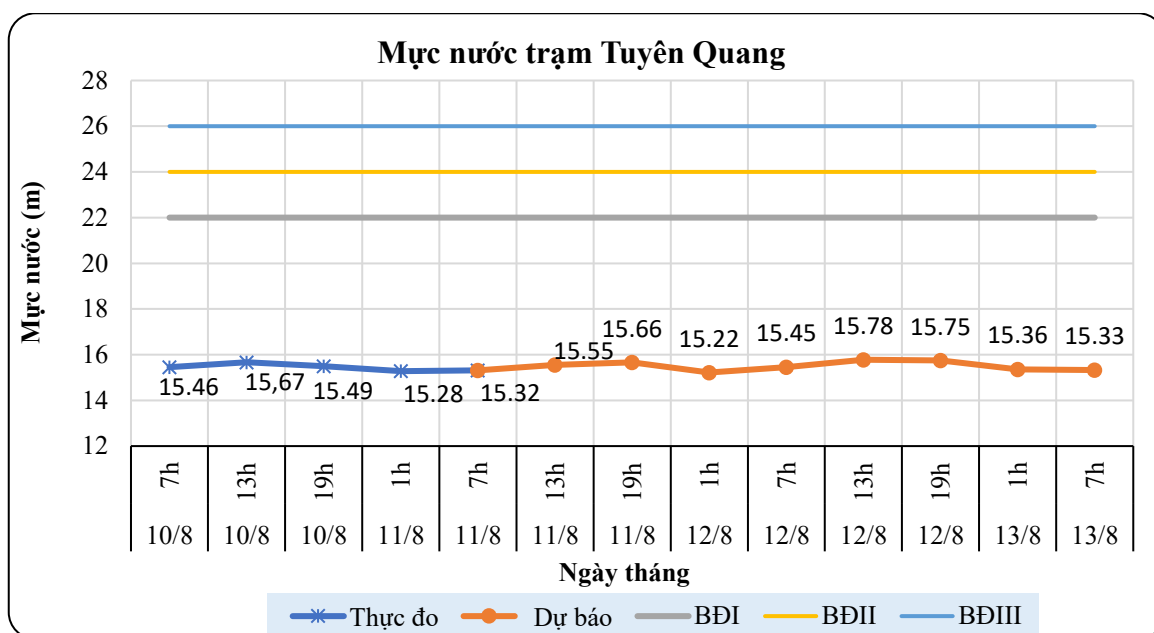
I.2. Trạm Tuyên Quang

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

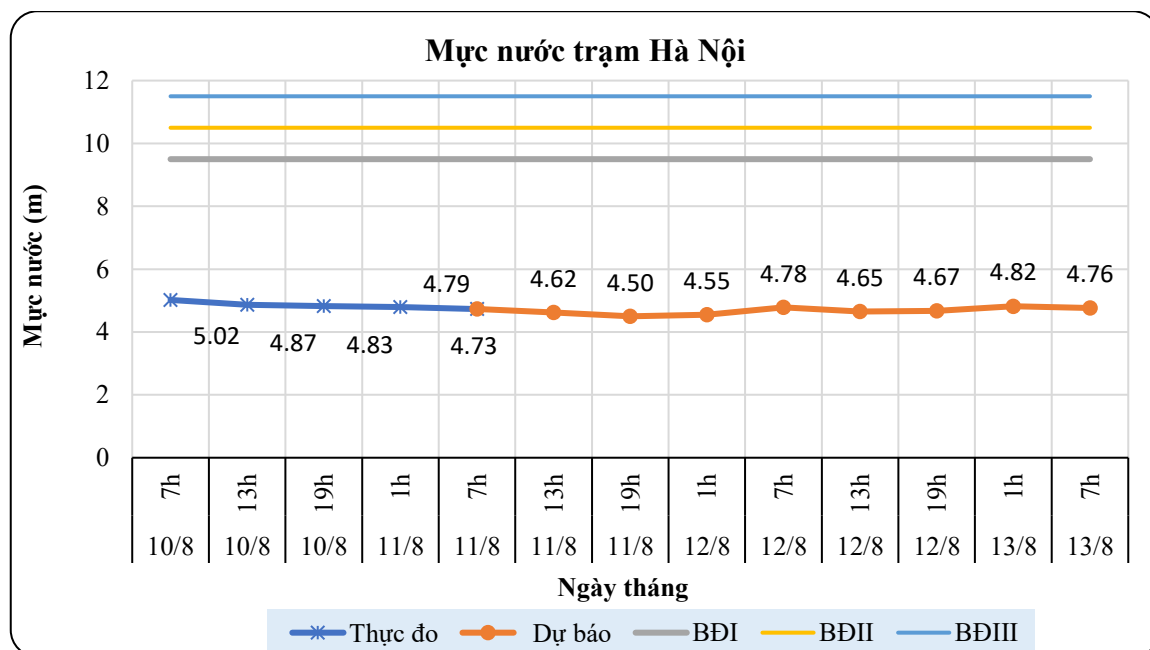
I.3. Trạm Hà Nội

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

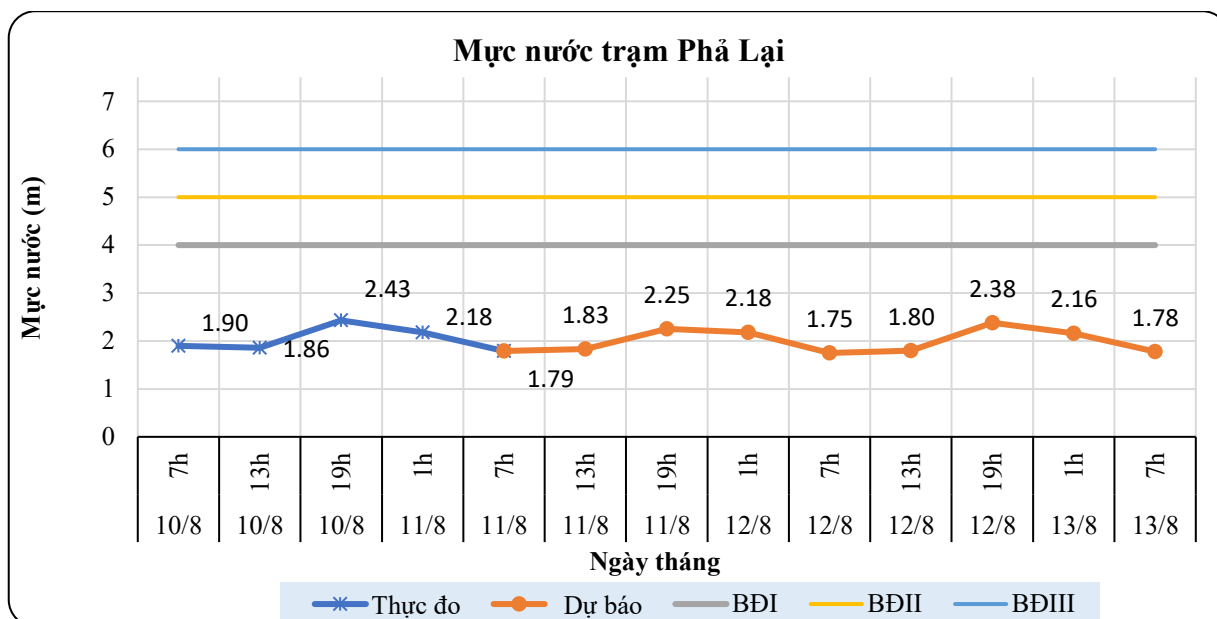
I.4. Trạm Phả Lại

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi



Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại

II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

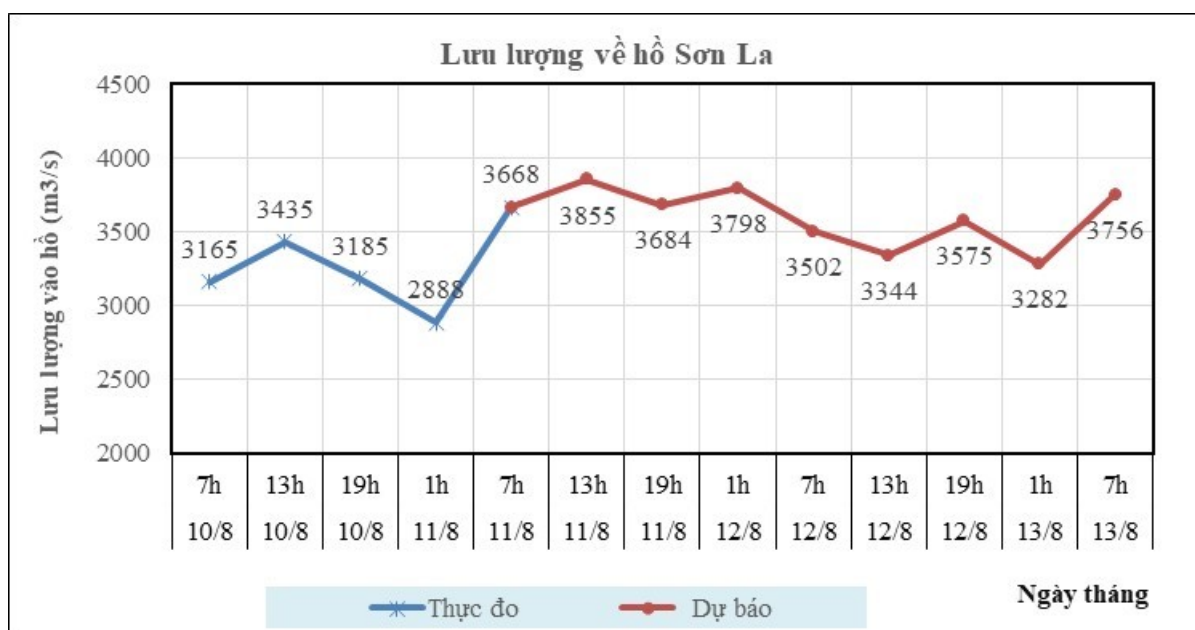
II.1. Hồ Sơn La

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

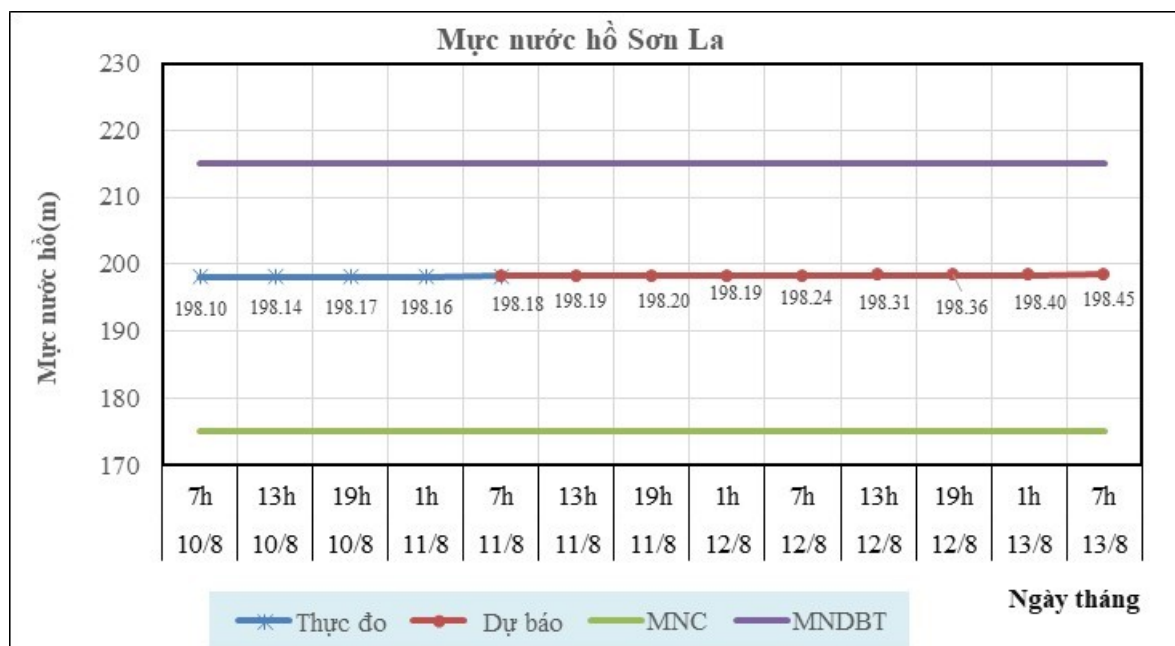
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 11/08/2026 đạt 3668m³/s, mực nước hồ đạt 198.18m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3502m³/s, mực nước hồ 198.24m, 48h tới lưu lượng đạt 3756m³/s, mực nước đạt 198.45m.



Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La



Hình 6: Mức nước hồ Sơn La

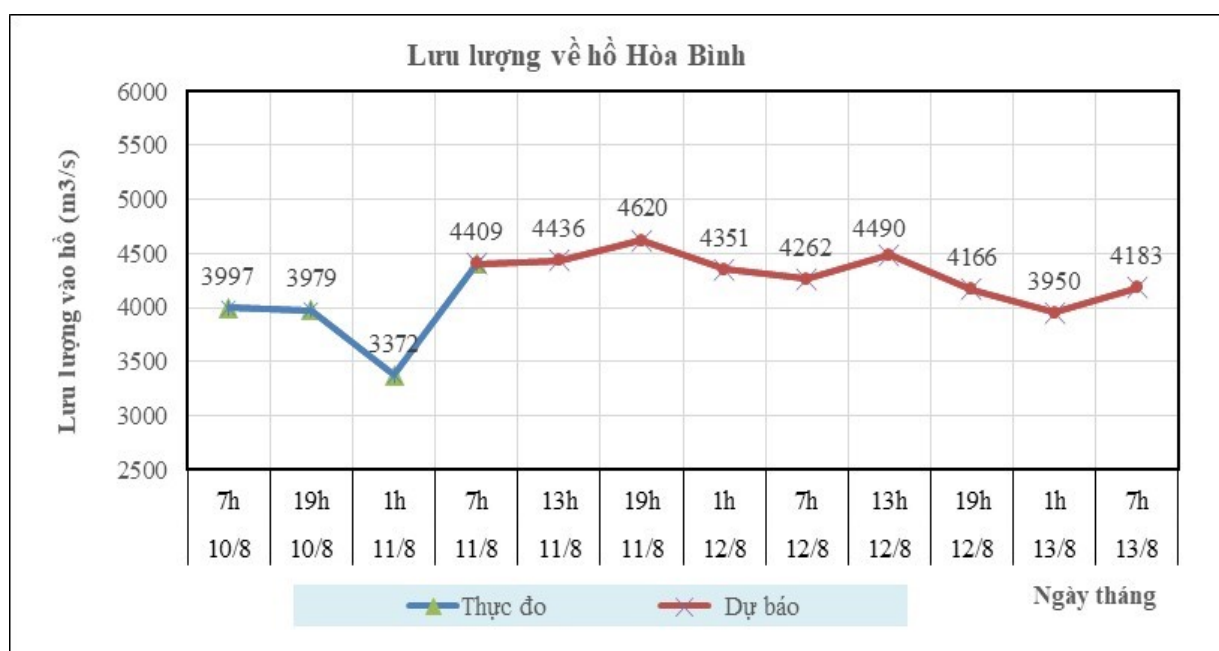
II.2. Hồ Hòa Bình

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

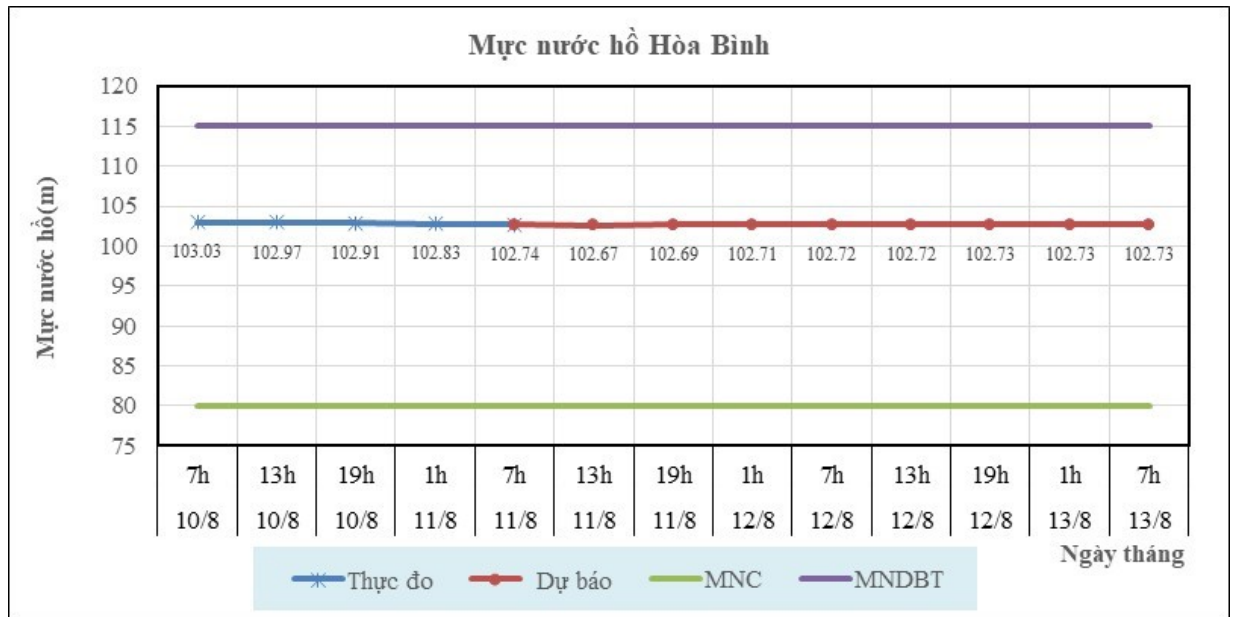
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 11/08/2026 đạt 4409m³/s, mực nước hồ đạt 102.74m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 4262m³/s, mực nước hồ 102.72m, 48h tới lưu lượng đạt 4183m³/s, mực nước đạt 102.73m.



Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình



Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình

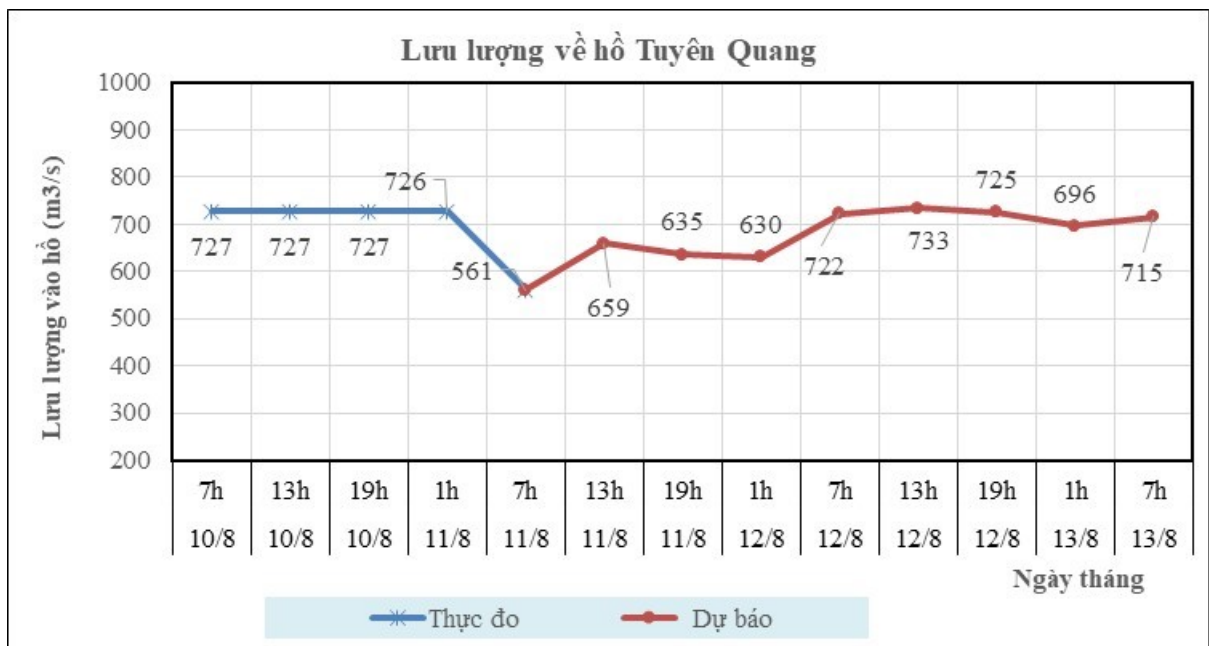
II.3. Hồ Tuyên Quang

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

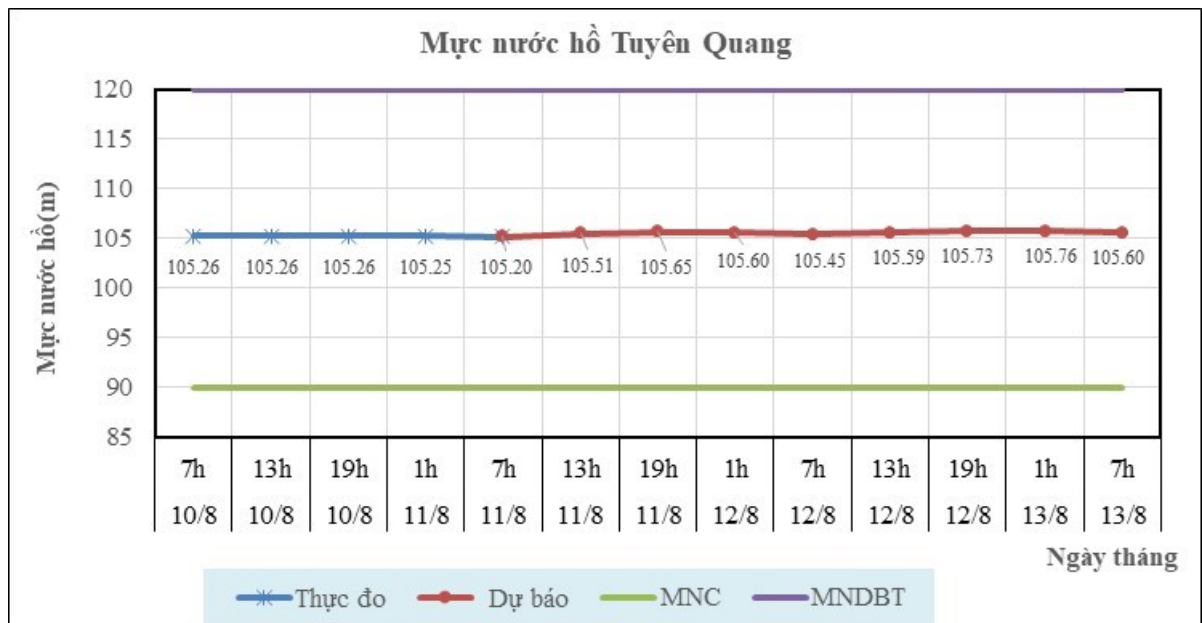
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 11/08/2026 đạt 561m³/s, mực nước hồ đạt 105.2m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 722m³/s, mực nước hồ 105.45m, 48h tới lưu lượng đạt 715m³/s, mực nước đạt 105.60m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

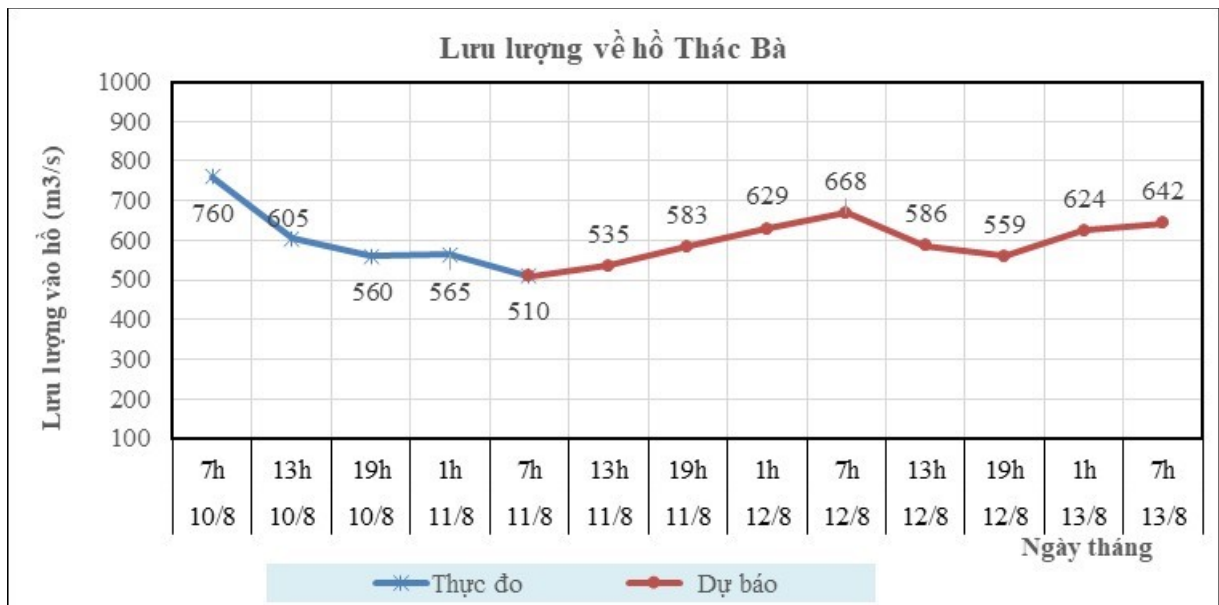
II.4. Hồ Thác Bà

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

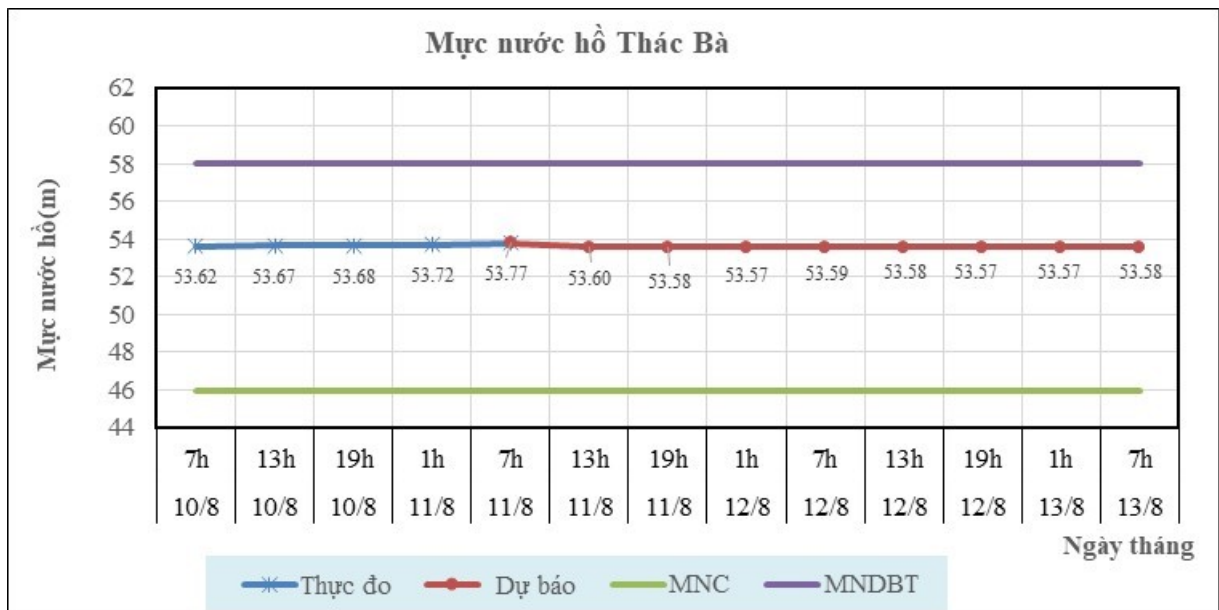
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 11/08/2026 đạt 510m³/s, mực nước hồ đạt 53.77m, lưu lượng có xu thế giảm, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 668m³/s, mực nước hồ 53.59m, 48h tới lưu lượng đạt 642m³/s, mực nước đạt 53.58m.



Hình 11: Lưu lượng hồ Thác Bà



Hình 12: Mức nước hồ Thác Bà

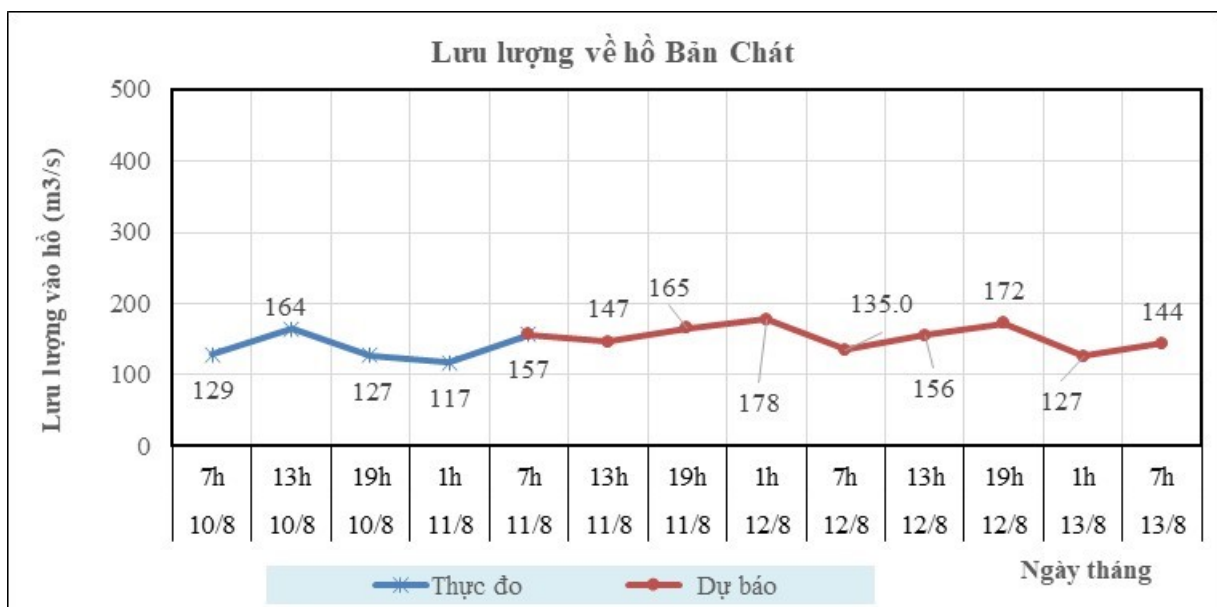
II.5. Hồ Bản Chát

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

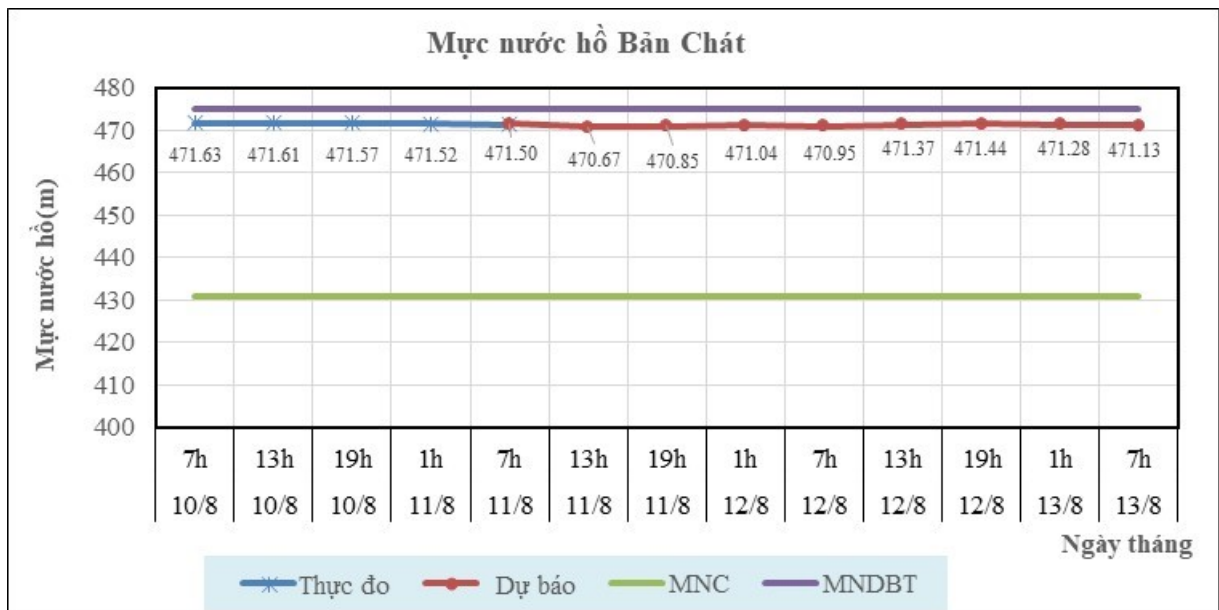
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 11/08/2026 đạt 157m³/s, mực nước hồ đạt 471.5m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 135m³/s, mực nước hồ 470.95m, 48h tới lưu lượng đạt 144m³/s, mực nước đạt 471.13m.



Hình 13: Lưu lượng hồ Bản Chát



Hình 14: Mức nước hồ Bản Chát

III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKT TVMT & B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La					Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bản Chát				
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)
1	11/8/2026	13h	0	0	3855	3168	198.19	1	0	4436	4448	102.67	0	0	659	724	105.51	0	0	535	518.5	53.60	0	0	147	240	470.67
2		19h	0	0	3684	3196	198.2	1	0	4620	4472	102.69	0	0	635	723	105.65	0	0	583	792.7	53.58	0	0	165	207	470.85
3	12/8/2026	1h	0	0	3798	3166	198.19	1	0	4351	4365	102.71	0	0	630	724	105.60	0	0	629	505.6	53.57	0	0	178	240	471.04
4		7h	0	0	3502	3112	198.24	1	0	4262	4402	102.72	0	0	722	724	105.45	0	0	668	498.1	53.59	0	0	135	124	470.95
5		13h	0	0	3344	3168	198.31	1	0	4490	4448	102.72	0	0	733	724	105.59	0	0	586	497.9	53.58	0	0	156	240	471.37
6		19h	0	0	3575	3196	198.36	1	0	4166	4472	102.73	0	0	725	723	105.73	0	0	559	773.6	53.57	0	0	172	238	471.44
7	13/8/2026	1h	0	0	3282	3166	198.4	1	0	3950	4365	102.73	0	0	696	724	105.76	0	0	624	516.4	53.57	0	0	127	240	471.28
8		7h	0	0	3756	3112	198.45	1	0	4183	4402	102.73	0	0	715	724	105.60	0	0	642	540.0	53.58	0	0	144	207	471.13